

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 02 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phiếm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tuấn và ông Hoàng Hoa Thám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nguyễn Thảo Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST - HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Ngọc T, sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk (nay là tỉnh Đắk Nông); nơi cư trú: Thôn Đ, xã ĐL, huyện ĐM, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Đảng viên đã bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Võ Ngọc Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim Ch (sinh năm 1963); có vợ là Đỗ Thị AT (sinh năm 1988) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/10/2022 đến ngày 18/10/2022 bị bắt tạm giam cho đến nay - có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1990; có mặt.

Địa chỉ: Bon ĐH, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

2. Anh Bùi Văn B, sinh năm 1980; vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp N;

Trụ sở tại: Xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc B - Chủ tịch công ty.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Hoà D; chức vụ: Phó giám đốc công ty (Văn bản uỷ quyền ngày 18/10/2022); có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đặng Trường G, sinh năm 1985; có mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

2. Anh Y M, sinh năm 1983; vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã QT, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

3. Anh Điều Q, sinh năm 1989; vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B1, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quen biết từ trước nên ngày 07/10/2022, Bùi Văn B gọi điện thoại di động cho Trần Văn T1 để hỏi thăm sức khỏe. Quá đó, B nói với T1 trong xã QT có cây đa để bắn chim. Sau đó, T1 rủ Phan Minh T2 và Võ Ngọc T vào xã QT để bắn chim thì cả hai đồng ý.

Khoảng 16 giờ ngày 08/10/2022, T1 điều khiển xe ô tô biển số 48A-xxxxx chở T2 và T hướng vào xã QT, khi đi T mang theo 01 khẩu súng hơi, 01 hộp nhựa có nắp màu đỏ bên trong chứa đạn chì và 01 đèn pin, còn T2 mang theo 01 khẩu súng hơi, 01 đèn pin. Lúc sau, cả ba đến nhà Bùi Văn B tại bon B, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông. Tại đây, B rủ thêm Nguyễn Văn V và Bùi Văn K cùng đi bắn chim thì cả hai đồng ý. Lúc này, B chuẩn bị 01 khẩu súng hơi, 01 hộp chứa đạn chì, 01 ba lô, 02 đèn pin; Nguyễn Văn V chuẩn bị 01 đèn pin, 01 ba lô màu đen; Bùi Văn K chuẩn bị 01 đèn pin, 01 con dao. Sau đó, B điều khiển xe mô tô biển số 16K5-0791 chở T1; V điều khiển xe mô tô biển số 48K1-134.21 chở T; T2 điều khiển xe mô tô biển số 93L1-250.13 chở K. Cả nhóm mang theo 03 khẩu súng hơi màu đen, 02 hộp đạn chì, 02 ba lô, 06 đèn pin, 01 con dao hướng vào khu vực rừng tại tiểu khu 1477, xã QT, huyện TĐ. Khi đến gần khu vực rừng, cả nhóm sáu người thống nhất đi chung rồi cất giấu xe trong rừng thuộc lô 5a, khoảnh 01, tiểu khu 1477, sau đó đi bộ đến tiểu khu 1469 để săn bắn. Lúc này, B dẫn đường đi trước, T1, T2, V, T và K đi theo sau. Khi đi được khoảng 300m thì B phát hiện T và K đi sang hướng khác, B, T1, T2, V tiếp tục đi đến cây đa ngồi chờ.

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 08/10/2022 đến khoảng 08 giờ ngày 09/10/2022, T và K đã đi vào khoảnh 01 và khoảnh 07 tiểu khu 1469, thuộc địa giới hành chính xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp N quản lý, K sử dụng đèn pin rọi cho T trực tiếp dùng súng hơi bắn được 03 cá thể Cu li, 02 cá thể chim Cao cát và 01 cá thể Sóc. Sau khi T bắn, K đi nhặt và sử dụng dao mổ lấy nội tạng vứt đi rồi bỏ vào ba lô đeo trên lưng. Còn nhóm của B, T1, T2, V không săn bắt được gì.

Khoảng 08 giờ ngày 09/10/2022, T và K đang đi bộ về đến khu vực cất giấu xe tại lô 5a, khoảnh 01, tiểu khu 1477 thì bị lực lượng tuần tra Hạt kiểm lâm huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, Hạt kiểm lâm huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước và Trạm 02 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 ba lô màu đen bên trong chứa 03 cá thể động vật nghi là Culi; 02 cá thể động vật nghi là chim Cao cát; 01 cá thể động vật nghi là sóc; 03 đèn pin đội đầu; 01 hộp nhựa có nắp màu đỏ bên trong chứa 149 viên đạn chì, 01 khẩu súng hơi; 01 xe mô tô biển số 16K5-xxxx; 01 xe mô tô biển số 93L1-xxxxx; 01 xe mô

tô biên số 48K1-xxxxx. Thời điểm bắt quả tang, Võ Ngọc T chấp hành, còn Bùi Văn K bỏ trốn khỏi hiện trường.

Kết luận giám định động vật số 1531/STTNSV ngày 14/10/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, kết luận:

- 03 (ba) cá thể động vật trong bản ảnh giám định số 2, 3, 4 là loài Cu li nhỏ, có tên khoa học là *Nycticebus pygmaeus*. Loài Cu li nhỏ có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Loài Tê tê java có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Loài Cu li nhỏ có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN- HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

- 02 (hai) cá thể động vật trong bản ảnh giám định đánh số 5 là loài Cao cát bụng trắng, có tên khoa học là *Anthracoceros albirostris*. Loài Cao cát bụng trắng có tên trong nhóm IIB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Loài Cao cát bụng trắng có tên trong Phụ lục II, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN- HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

- 01 (một) cá thể động vật trong bản ảnh giám định đánh số 6 là loài Sóc bụng đỏ, có tên khoa học là *Calloosciurus erythraeus*. Loài Sóc bụng đỏ là loài động vật hoang dã thông thường, không có tên trong các Nghị định của Chính phủ và Công ước CITES.

Kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 28/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Khẩu súng gửi đến giám định là loại súng hơi PCP; súng được sử dụng trong săn bắn.

- 149 (một trăm bốn mươi chín) viên đạn chì gửi đến giám định là loại đạn sử dụng cho súng hơi có cỡ nòng 5,6mm.

Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 01/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Đức, kết luận: 02 (hai) cá thể động vật loài chim Cao cát có giá trị tại thời điểm ngày 09/10/2022 là 760.000 (bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 03 (ba) cá thể động vật Cu li nhỏ;
- 02 (hai) cá thể động vật chim Cao cát;
- 01 (một) cá thể động vật Sóc;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu xanh, biển kiểm soát 16K5-xxxxx;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future màu xám, biển kiểm soát 93L1-xxxxx;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade màu đen biển kiểm soát 48K1-xxxxx;
- 03 (ba) đèn pin đội đầu;
- 01 (một) balo màu đen, có dòng chữ PRADOLANDD;
- 01 (một) khẩu súng hơi;
- 01 (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ bên trong chứa 149 viên đạn chì.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Võ Ngọc T về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật, nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm a, g khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật, nguy cấp, quý, hiếm*”. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng theo điểm a, g khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Ngọc T từ 5 năm đến 5 năm 3 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 16K5-xxxxx; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 93L1-xxxxx; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 48K1-xxxxx; 01 (một) balo màu đen cho các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tiêu huỷ 03 (ba) cá thể Cu li; 02 (hai) cá thể chim Cao cát; 01 (một) cá thể Sóc, do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu, tiêu huỷ 03 (ba) đèn pin đội đầu; 01 (một) khẩu súng hơi; 01 (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ bên trong chứa 149 viên đạn chì, do liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp N không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 08/10/2022 đến khoảng 08 giờ ngày 09/10/2022 tại khoản 01 và khoản 07 tiểu khu 1469 thuộc địa giới hành chính xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; Võ Ngọc T và Bùi Văn K đã có hành vi sử dụng súng hơi PCP bắn trúng 03 cá thể Cu li là cá thể lớp thú thuộc nhóm IB, thuộc phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; 02 cá thể chim Cao cát thuộc nhóm IIB, thuộc Phụ lục II, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã; 01 cá thể Sóc thuộc loài động vật hoang dã thông thường. Sau đó Võ Ngọc T đang di chuyển trong rừng thì bị bắt quả tang còn Bùi Văn K thì bỏ trốn khỏi hiện trường.

Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Ngọc T đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật, nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm a, g khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a, g khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Số lượng động vật hoặc bộ phận cơ thể tách rời sự sống của từ 03 cá thể đến 07 cá thể lớp thú, từ 07 cá thể đến 10 cá thể lớp chim, bò sát hoặc từ 10 cá thể đến 15 cá thể động vật lớp khác quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

...

g) Sử dụng công cụ hoặc phương tiện săn bắt bị cấm”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo vệ sự cân bằng sinh thái và đa dạng sinh học; gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc bảo tồn, duy trì, phát triển số lượng các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc săn bắn động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi săn bắn 03 cá thể động vật là Cu li nhỏ là cá thể lớp thú, 02 cá thể động vật là chim Cao cát và 01 cá thể động vật là Sóc. Xét thấy cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người được khen thưởng trong công tác; bố bị cáo là ông Võ Ngọc T được tặng giấy khen và tặng thưởng kỷ niệm chương; Tại phiên tòa đại diện công ty TNHH

MTV N cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy chỉ vì mục đích thoả mãn sở thích săn bắn và phục vụ nhu cầu ăn uống của cá nhân mà bị cáo dù nhận thức rõ hành vi sử dụng súng săn và săn bắn động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đối với Bùi Văn K đã cùng với Võ Ngọc T săn bắn 03 cá thể động vật là Cu li nhỏ, 02 cá thể động vật là chim Cao cát và 01 cá thể động vật là Sóc hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương; Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định truy nã và tách vụ án khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Bùi Văn B, Trần Văn T, Phan Minh T2 và Nguyễn Văn V đã cùng với Võ Ngọc T và Bùi Văn K rủ nhau vào xã QT, huyện Tuy Đức để bắn chim; nhưng khi đi vào rừng thì T và K đi hướng khác. Việc T và K bắn được những cá thể trên thì các đối tượng này không biết vì các đối tượng chỉ bàn bạc cùng nhau vào rừng săn bắn chim ở gốc cây đa. Vì vậy hành vi của B, T1, T2 và V không có dấu hiệu đồng phạm với T và K.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp N đã có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đã gây ra vì vậy HĐXX không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì và gia đình bị cáo là gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại xã ĐL, huyện ĐM, tỉnh Đắk Nông nên HĐXX không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 48K1-xxxxx và 01 balo màu đen qua điều tra xác định anh Nguyễn Văn V là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 29/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô BKS 48K1-xxxxx, 01 balo trên cho anh V nên cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 93L1-xxxxx và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16K5-xxxxx qua điều tra xác định của anh Bùi Văn B; cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho anh Bùi Văn B là chủ sở hữu cần chấp nhận.

Đối với 03 (ba) cá thể Cu li; 02 (hai) cá thể chim Cao cát; 01 (một) cá thể Sóc đã chết không thể thả về tự nhiên và không còn giá trị sử dụng; cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Đối với 03 (ba) đèn pin đội đầu; 01 (một) khẩu súng hơi; (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ bên trong chứa 149 viên đạn chì của Võ Ngọc T là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Áp dụng các điểm a, g khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 09/10/2022.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận ngày Ngày 29/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Đức đã trả lại 01 xe mô tô Honda, loại Airblade màu đen biển kiểm soát 48K1-xxxxx, 01 balo cho anh Nguyễn Văn V là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Đức đã trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 93L1-250.13; 01 xe mô tô biển kiểm soát 16K5-xxxxx cho anh Bùi Văn B;

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Đức đã tiêu hủy 03 (ba) cá thể Cu li; 02 (hai) cá thể chim Cao cát; 01 (một) cá thể Sóc.

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) đèn pin đội đầu; 01 (một) khẩu súng hơi; 01 (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ bên trong chứa 149 viên đạn chì.

(Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Đức ngày 31/5/2023).

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Ngọc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Phòng PC 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy Đức;
- Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện ĐM tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo; người có qlnvq, Nguyên đơn DS;
- Lưu HS, HS THA HS; VPTA.;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm